

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HS-ST

Ngày 18 - 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Xuân Việt;
2. Ông Hoàng A Dọ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:

Ông: Đồng Xuân Tím - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Vui Văn M (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1962 tại xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản C, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/10; dân tộc: Giáy; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vui Văn L (Đã chết) và bà Vàng Thị B (Sinh năm: 1933); có vợ là: Lý Thị C (Sinh năm: 1961) và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2018 đến ngày 10/6/2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Lý Thị C (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1961 tại xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản C, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 01/10; dân tộc: Giáy; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn S (Đã chết) và bà Vàng Thị D (đã chết); có chồng là: Vui Văn M (Sinh năm: 1962) và 02 con; tiền sự: Không; tiền án:

Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2018 đến ngày 10/6/2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là đối tượng nghiện ma túy và muốn có ma túy để sử dụng, khoảng 12 giờ ngày 30/5/2018 Vùi Văn M sinh năm 1962 trú tại Bản C, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu một mình mang theo 900.000 đồng đi bộ lên Bản C, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu tìm mua Heroine để sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Vùi Văn M đi đến khu vực Bản C, xã S M gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi M không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, thấy giống người nghiện nên M hỏi người đó có mua được Heroine không, người đó trả lời đang có sẵn khoảng 3 phân Heroine rồi lấy gói Heroine ra cho M xem và bảo bán với giá 900.000 đồng, M đồng ý mua gói Heroine đó và lấy số tiền 900.000 đồng ra trả cho người đàn ông đó và nhận từ người đó 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng đốt túm lại, mua được Heroine M trở về nhà còn người đàn ông đó đi đâu làm gì M không rõ. Khoảng 18 giờ cùng ngày M về đến nhà, thấy không có ai ở nhà M vào buồng ngủ hai vợ chồng dùng dao lam cắt chia nhỏ gói Heroine mua được thành nhiều phần và lấy mảnh nilon màu trắng của gói Heroine và ít nilon màu hồng, màu xanh có sẵn trong buồng ngủ gói lại thành các gói Heroine nhỏ rồi dùng bật lửa ga hơi đốt túm các đầu gói nilon, số Heroine đó M chia được tất cả 19 gói nhỏ. Sau khi cắt và chia nhỏ các gói Heroine xong, M cho 18 gói Heroine vào 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu đỏ nắp màu trắng để cất dấu, còn lại 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng đốt túm đầu cất giấu vào trong cặp sách học sinh của cháu để sử dụng cho bản thân, số Heroine cất dấu trong lọ nhựa mục đích để bán lẻ kiếm lời và sử dụng. Trưa ngày 31/5/2018, M đưa lọ nhựa đựng Heroine cho vợ là Lý Thị C sinh năm 1961 trú tại bản Co Muông – Nậm Xe – Phong Thổ - Lai Châu, M nói với C cầm hộ lọ đựng Heroine này để M hạn chế sử dụng nếu có ai hỏi mua thì phải hỏi ý kiến của M có bán hay không, C đồng ý nhận lọ đựng Heroine rồi cất dấu vào túi quần mặc trên người, đến khoảng hơn 15 giờ cùng ngày C đưa lại lọ nhựa đựng Heroine cho M để đi lên bản M xã N ăn cơm.

Khoảng 19 giờ ngày 31/5/2018, khi M đang ở nhà thì có 01 thanh niên tên là M1 khoảng 25 tuổi (M không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) đến hỏi mua Heroine M đồng ý và bán cho M1 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng vào cho M1 sử dụng tại nhà, sau đó M1 ra về. Khoảng 10 phút sau C đi về nhà M đưa cho C 50.000 đồng (gồm 5 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng) và lọ nhựa đựng Heroine, nhận lọ nhựa đựng Heroine C cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc và đi ngủ. Khoảng 8 giờ ngày 01/6/2018, khi C đang ở nhà lúc đó M đang ngủ thì có một thanh niên khoảng 30 tuổi (C không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) đến hỏi C mua Heroine, C đi vào

trong buồng ngủ và hỏi M có người đến hỏi mua Heroine có bán không, M đồng ý bán sau đó C ra ngoài thì người thanh niên đưa cho C 50.000 đồng (05 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng) nhận tiền C cất vào túi quần bên trái đang mặc và lấy 01 gói Heroine ở trong lọ nhựa ra đưa cho người thanh niên. Sau đó C đi làm việc nhà, còn người thanh niên đi đâu làm gì C không biết. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi C đang ở nhà thì có lực lượng Công an huyện Phong Thổ đi vào nhà, khi thấy có công an C đã dùng tay phải lấy lọ nhựa màu đỏ có nắp màu trắng đựng các gói Heroine vớt xuống nền nhà, tổ công tác yêu cầu C nhặt lọ nhựa lên và mở ra bên trong lọ nhựa có 09 gói Heroine được gói ngoài bằng các mảnh nilon đót túm đầu (gồm 04 gói nilon màu xanh, 04 gói nilon màu hồng, 01 gói nilon màu trắng), ngoài ra C còn giao nộp 100.000 đồng là tiền do bán Heroine mà có, trong đó có 50.000 đồng do M bán Heroine đưa cho C cất giữ và 50.000 đồng do C bán Heroine mà có. Cơ quan công an huyện Phong Thổ đã khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật đối với C và M, qua khám xét thu giữ tại trong cặp sách đang treo trên tường nhà 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng đót túm lại.

Tại bản kết luận giám định số: 256/GĐ-KTHS, ngày 09 tháng 6 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Số chất bột khô, vón cục màu trắng thu giữ đựng trong lọ nhựa là Heroine có khối lượng 0,3 gam. Số chất bột khô vón cục, màu trắng thu giữ trong cặp sách học sinh là Heroine có khối lượng 0,05 gam.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKS, ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu truy tố Vui Văn M và Lý Thị C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vui Văn M, Lý Thị C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS đối với bị cáo Vui Văn M. Xử phạt bị cáo Vui Văn M từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS đối với bị cáo Lý Thị C. Xử phạt bị cáo Lý Thị C từ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện P quản lý, giáo dục

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Công an huyện Phong Thổ phát hành bên trong có 0,17 gam Heroine còn lại sau giám định và 01 vỏ niêm phong cũ. Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng do phạm tội mà có

- Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo, đồng thời đề nghị giải quyết án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ. Các bị cáo không tranh luận đồng thời thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải và lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong vật chứng; bản kết luận giám định số: 256/GĐ-KTHS, ngày 09 tháng 6 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu và lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 11 giờ 15 phút ngày 01/6/2018, tại nhà của bị cáo Lý Thị C và Vui Văn M ở bản C, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu. Công an huyện Phong Thổ đã bắt quả tang thu giữ của Lý Thị C 01 lọ nhựa màu đỏ nắp màu trắng bên trong có 09 gói Heroine được gói bằng nilon buộc đốt túm lại (04 gói được gói bằng nilon màu xanh, 04 gói được gói bằng nilon màu hồng, 01 gói được gói bằng nilon màu trắng) có khối lượng 0,3 gam được cất giấu ở túi quần bên phải. Khám xét thu giữ của Vui Văn M 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng đốt túm lại có khối lượng 0,05 gam được cất giấu ở cặp sách học sinh trong buồng ngủ nhà bị cáo. Tổng số Heroine thu giữ có khối lượng 0,35 gam, nguồn gốc số Heroine trên do bị cáo M mua của một người đàn ông không quen biết về chia ra thành 19 gói nhỏ, cất giấu trong lọ nhựa 18 gói và đưa cho vợ là bị cáo C để hạn chế mình sử dụng bán lẻ kiếm lời và việc bán Heroine

này phải được sự đồng ý của bị cáo M. 01 gói Heroine còn lại bị cáo M cất dấu trong cặp sách ở buồng ngủ không cho ai biết, mục đích là để sử dụng.

Hành vi trên của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước ta. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định ở khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự: *Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo là vợ chồng trong gia đình. Bị cáo M có vai trò tích cực, là người khởi xướng việc phạm tội, M là người trực tiếp đi mua Heroine về để sử dụng và chia nhỏ ra để bán kiếm lời, lôi kéo vợ vào việc phạm tội bằng cách đưa Heroine cho vợ bán và phải thông qua mình. Đối với bị cáo C là người đồng phạm, bị lôi kéo và trực tiếp bán 01 gói Heroine sau khi được sự nhất trí của bị cáo M. Bị cáo C có vai trò thứ yếu và chỉ phải chịu trách nhiệm đối với số Heroine bị bắt giữ là 0,3 gam. Bị cáo M giữ vai trò chính và phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ số Heroine bị thu giữ là 0,35 gam.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bản thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Riêng đối với bị cáo C còn tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra xóa 02 điểm phức tạp về ma túy đã đưa ra truy tố trước pháp luật, cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ đã có công văn số 02/ĐN ngày 01/8/2018 đề nghị xem xét khi lượng hình đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với bị cáo Vui Văn M cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Lý Thị C là người tham gia thực hiện tội phạm với vai trò thứ yếu, là người có nhân thân tốt vì phạm pháp luật lần đầu; Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; Xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng có thể tự cải tạo thành người tốt và không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn trên địa bàn. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 BLHS phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình các bị cáo còn khó khăn, thu nhập không ổn định là hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Phong Thổ phát hành bên trong có số Heroine còn lại sau giám định là 0,17 gam và toàn bộ vỏ niêm phong cũ. Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng do phạm tội mà có.

[8] Quá trình điều tra vụ án này bị cáo M còn khai sau khi bán Heroine cho M1 xong còn đồng ý cho M1 sử dụng Heroine tại nhà mình, qua xác minh M1 không có mặt tại địa phương, Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ hành vi này của bị cáo theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án (áp dụng đối với cả hai bị cáo Vui Văn M và Lý Thị C)

1/ Tuyên bố các bị cáo Vui Văn M và Lý Thị C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

2/ Xử phạt bị cáo Vui Văn M 36 tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01 tháng 6 năm 2018 đến ngày 10 tháng 6 năm 2018. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3/ Căn cứ thêm vào điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Thị C 30 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 18/9/2018.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4/ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Phong Thổ phát hành bên trong có số Heroine còn lại sau giám định là 0,17 gam và toàn bộ vỏ niêm phong cũ. Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng do phạm tội mà có.

5/ Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

6/ Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ;
- Công an huyện Phong Thổ;
- Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ;
- UBND xã N;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Trung Tá